**CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN THI TRỰC TUYẾN “PHÁP LUẬT HỌC ĐƯỜNG”**

**(Câu hỏi tuần 4)**

**1. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định****độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự là:**

a. Độ tuổi công dân thực hiện nghĩa vụ phục vụ tại ngũ của Quân đội nhân dân.

b. Độ tuổi công dân thực hiện nghĩa vụ phục vụ trong ngạch dự bị của Quân đội nhân dân.

**c. a và b đúng.**

d. a và b sai.

**2. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy địnhnhập ngũ là việc công dân vào phục vụ có thời hạn:**

a. Trong lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân.

b. Trong lực lượng thường trực của lực lượng Cảnh sát biển.

**c. a và b đúng.**

d. a và b sai.

**3. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định****hành vi nào sau đây là hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự?**

a. Không chấp hành lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự.

b. Không chấp hành lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

c. Không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ.

d. Không chấp hành lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

**đ. Các hành vi trên.**

**4. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định** **thực hiện nghĩa vụ quân sự bao gồm:**

a. Phục vụ tại ngũ trong ngạch dự bị của Quân đội nhân dân.

b. Phục vụ trong ngạch dự bị của Quân đội nhân dân.

**c. a và b đúng.**

d. a và b sai.

**5. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự có nghĩa vụ phục vụ trong ngạch dự bị trong trường hợp nào sau đây?**

a. Hết độ tuổi gọi nhập ngũ nhưng chưa phục vụ tại ngũ.

b. Thôi phục vụ tại ngũ.

c. Thôi phục vụ trong Công an nhân dân.

**d. Các trường hợp trên.**

**6. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định công dân nam bao nhiêu tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự?**

**a. Đủ 17 tuổi trở lên.**

b. Đủ 18 tuổi trở lên.

c. Đủ 20 tuổi trở lên.

d. Đủ 21 tuổi trở lên.

7**. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định** **công dân nữ có ngành, nghề chuyên môn phù hợp yêu cầu của Quân đội nhân dân bao nhiêu tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự?**

a. Đủ 17 tuổi trở lên.

**b. Đủ 18 tuổi trở lên.**

c. Đủ 20 tuổi trở lên.

d. Đủ 21 tuổi trở lên.

**8. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định các hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?**

a. Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự.

b. Chống đối, cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự.

c. Gian dối trong khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

**d. Các hành vi trên.**

**9. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định đối tượng nào sau đây miễn đăng ký nghĩa vụ quân sự?**

a. Người khuyết tật theo quy định của pháp luật.

b. Người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật.

c. Người mắc bệnh bệnh tâm thần hoặc bệnh mãn tính theo quy định của pháp luật.

**d. Các trường hợp trên.**

**10. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định** **công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự** **đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị** **thuộc trường hợp nào sau đây?**

a. Hạ sĩ quan, binh sĩ xuất ngũ.

b. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng thôi phục vụ trong Quân đội nhân dân và thôi phục vụ trong lực lượng Cảnh sát biển.

c. Công dân thôi phục vụ trong Công an nhân dân.

**d. Các trường hợp trên.**

**11. Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết bao nhiêu tuổi?**

a. 25 tuổi.

**b. 27 tuổi.**

c. 30 tuổi.

d. 35 tuổi.

**12. Luật Công an nhân dân năm 2018, sửa đổi, bổ sung năm 2023 quy định** **ngày mấy hằng năm là ngày truyền thống của Công an nhân dân và là ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”?**

a. Ngày 03 tháng 3.

**b. Ngày 19 tháng 8.**

c. Ngày 20 tháng 11.

d. Ngày 22 tháng 12.

**13. Luật Công an nhân dân năm 2018, sửa đổi, bổ sung năm 2023 quy định** **Bộ trưởng Bộ Công an quyết định kéo dài thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ nhưng không quá 06 tháng trong trường hợp nào sau đây?**

a. Để bảo đảm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

b. Đang thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu nạn, cứu hộ.

**c. a và b đúng.**

d. a và b sai.

**14. Luật Cảnh sát biển năm 2018 quy định** **ngày truyền thống của Cảnh sát biển Việt Nam là ngày mấy hằng năm?**

a. Ngày 03 tháng 3.

b. Ngày 19 tháng 8.

**c. Ngày 28 tháng 8.**

d. Ngày 22 tháng 12.

**15. Luật Biên phòng năm 2020 quy định ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng, Ngày biên phòng toàn dân là ngày mấy hằng năm?**

**a. Ngày 03 tháng 3.**

b. Ngày 19 tháng 8.

c. Ngày 28 tháng 8.

d. Ngày 22 tháng 12.

**16. Luật Biên phòng năm 2020 quy định trường hợp nào sau đây được ưu tiên, khuyến khích phục vụ lâu dài trong Bộ đội Biên phòng?**

a. Người dân tộc thiểu số ở khu vực biên giới.

b. Người có tài năng.

**c. a và b đúng.**

d. a và b sai.

**17. Luật Biên giới quốc gia năm 2003; được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định việc** **xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới là nhiệm vụ của ai?**

a. Nhà nước.

b. Toàn dân.

**c. Nhà nước và toàn dân.**

d. Đảng Cộng sản Việt Nam.

**18. Luật Biên giới quốc gia năm 2003; được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định khu vực biên giới bao gồm khu vực nào sau đây?**

a. Khu vực biên giới trên đất liền gồm xã, phường, thị trấn có một phần địa giới hành chính trùng hợp với biên giới quốc gia trên đất liền.

b. Khu vực biên giới trên biển tính từ biên giới quốc gia trên biển vào hết địa giới hành chính xã, phường, thị trấn giáp biển và đảo, quần đảo.

c. Khu vực biên giới trên không gồm phần không gian dọc theo biên giới quốc gia có chiều rộng mười kilômét tính từ biên giới quốc gia trở vào.

**d. Các khu vực trên.**

**19.** **Luật Biên giới quốc gia năm 2003; được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định** lãnh hải của Việt Nam rộng bao nhiêu hải lý tính từ đường cơ sở ra phía ngoài?

a. 6 hải lý.

**b. 12 hải lý.**

c. 18 hải lý.

d. 24 hải lý.

**20. Luật Biên giới quốc gia năm 2003; được sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định các hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?**

a. Xê dịch, phá hoại mốc quốc giới.

b. Phá hoại an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

c. Buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ, vũ khí, ma túy, chất nguy hiểm về cháy, nổ qua biên giới quốc gia.

**d. Các hành vi trên./.**